

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ PHỦ LÝ
TỈNH HÀ NAM**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 136/2022/HS-ST.
Ngày 28 - 10 - 2022.

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ PHỦ LÝ - TỈNH HÀ NAM

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

-Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Xuyên.

- Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Chí Trung và bà Nguyễn Thị Chương.

Thư ký phiên tòa: Bà Đỗ Thị Nhung - Là Thư ký của Tòa án nhân dân thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Mạnh Thắng - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 10 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 126/2022/TLST- HS ngày 11 tháng 10 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 134/2022/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 10 năm 2022, đối với bị cáo:

Lê Thị D, sinh năm 1977 tại Hà Nam; nơi cư trú: thôn BT, xã LT, thành phố PL, tỉnh Hà Nam; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 5/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Thiên chúa; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Lê Quang P (đã chết) và bà Nguyễn Thị B; chồng: Vũ Đức H, sinh năm 1978; con: Có 02 con, con lớn sinh năm 2008, con nhỏ sinh năm 2011; tiền án, tiền sự: Không; tạm giữ, tạm giam: Không; hiện đang được tại ngoại tại địa phương theo Lệnh Cấm đi khỏi nơi cư trú của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam; có mặt.

** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:* Chị Lê Thị Thu H, sinh năm 1975; trú tại: Thôn 4, NK, xã BN, huyện BL, tỉnh Hà Nam; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 05 giờ 30 phút ngày 17/7/2022, Đoàn kiểm tra của Chi Cục quản lý chất lượng Nông lâm sản và thủy sản tỉnh Hà Nam tiến hành kiểm tra đột xuất tại hộ gia đình sản xuất, kinh doanh giò chả của Lê Thị D tại thôn BT, xã LT, thành phố PL theo quyết định số 40/QĐ-QLCL của Chi cục trưởng Chi cục quản lý Chất lượng Nông lâm sản và Thủy sản tỉnh Hà Nam. Quá trình kiểm tra đoàn kiểm tra đã lấy 09 mẫu giò bò do D sản xuất để thực hiện test nhanh với chất hàn the. Kết quả tất cả 09 mẫu test nhanh đều dương tính với chất hàn the.

** Vật chứng thu giữ gồm:*

+ 41kg giò bò đã được lấy 0,5kg để phục vụ test nhanh với hàn the được

niêm phong ký hiệu từ G1 đến G8.

+ 01 túi ni lon có chữ Ajinomoto khối lượng 900g được niêm phong ký hiệu G9.

+ 01 Hộp nhựa màu trắng, nắp màu xanh có chứa chất bột nghi là hàn the được niêm phong ký hiệu G10.

+ 01 máy xay giò bằng kim loại, xay được khoảng 5kg/lần; 01 nồi hấp giò bằng kim loại có khả năng chứa đựng 50kg giò thành phẩm; 50 khuôn giò kim loại hình trụ; 50 túi nilon màu trắng chưa qua sử dụng; 01 dao mũi nhọn lưỡi dài 20cm; 01 thớt gỗ đường kính 23cm.

Ngoài ra, Lê Thị D đã tự giác giao nộp toàn bộ số giò, chả, mọc chưa bán hết gồm:

+ 5,8 kg giò nạc được niêm phong ký hiệu G11.

+ 5,7 kg chả lợn được niêm phong ký hiệu G12.

+ 01 kg mọc sống được niêm phong ký hiệu G13.

Ngày 25/7/2022, Viện kiểm nghiệm an toàn vệ sinh thực phẩm Quốc gia đã có các phiếu kết quả kiểm nghiệm xác định:

“- Mẫu giò bò ký hiệu G1 có chứa chất hàn the ($\text{Na}_2\text{B}_4\text{O}_7$) hàm lượng 497mg/kg;

- Mẫu giò bò ký hiệu G2 có chứa chất hàn the ($\text{Na}_2\text{B}_4\text{O}_7$) hàm lượng 516mg/kg;

- Mẫu giò bò ký hiệu G3 có chứa chất hàn the ($\text{Na}_2\text{B}_4\text{O}_7$) hàm lượng 625mg/kg;

- Mẫu giò bò ký hiệu G4 có chứa chất hàn the ($\text{Na}_2\text{B}_4\text{O}_7$) hàm lượng 524mg/kg;

- Mẫu giò bò ký hiệu G5 có chứa chất hàn the ($\text{Na}_2\text{B}_4\text{O}_7$) hàm lượng 571mg/kg;

- Mẫu giò bò ký hiệu G6 có chứa chất hàn the ($\text{Na}_2\text{B}_4\text{O}_7$) hàm lượng 477mg/kg;

- Mẫu giò bò ký hiệu G7 có chứa chất hàn the ($\text{Na}_2\text{B}_4\text{O}_7$) hàm lượng 449mg/kg;

- Mẫu giò bò ký hiệu G8 có chứa chất hàn the ($\text{Na}_2\text{B}_4\text{O}_7$) hàm lượng 481mg/kg;

- Mẫu ghi nhãn hiệu Ajinomoto ký hiệu G9 không phát hiện hàn the.

- Mẫu chất chứa chất bột nghi là hàn the ký hiệu G10 có hàm lượng hàn the ($\text{Na}_2\text{B}_4\text{O}_7$) 32,9/100g;

- Mẫu giò nạc ký hiệu G11 có chứa chất hàn the ($\text{Na}_2\text{B}_4\text{O}_7$) hàm lượng 501mg/kg;

- Mẫu chả lợn ký hiệu G12 có chứa chất hàn the ($\text{Na}_2\text{B}_4\text{O}_7$) hàm lượng 529mg/kg

- Mẫu mọc sống ký hiệu G13 có chứa chất hàn the ($\text{Na}_2\text{B}_4\text{O}_7$) hàm lượng 545mg/kg”.

Ngày 01/8/2022, Hội đồng định giá tài sản thành phố Phủ Lý có kết luận định giá tài sản số 66/2022 xác định:

- “- 41 kg giò bò giá 10.250.000đ (Mười triệu hai trăm năm mươi nghìn đồng).
- 5,8 kg giò lợn giá 754.000đ (Bảy trăm năm mươi tư nghìn đồng).
- 5,7 kg chả lợn giá 710.000đ (Bảy trăm mười nghìn đồng).
- 01 kg mọc sống giá 125.000đ (Một trăm hai mươi lăm nghìn đồng).”

Quá trình điều tra, Lê Thị D khai nhận: Hộ gia đình Lê Thị D sản xuất, kinh doanh giò, chả lợn từ năm 2018, nhưng không đăng ký với cơ quan có thẩm quyền. Ngày 16/7/2022, có một người phụ nữ đến đặt D làm 40 kg giò bò hẹn sáng hôm sau lấy tại số 31 ngõ Hàng Chuối, phường Lương Khánh Thiện, thành phố Phủ Lý thì D đồng ý, người phụ nữ này yêu cầu D cho hàn the vào giò để bảo quản được lâu hơn. Cùng ngày, D đi ra một gian hàng (không nhớ tên) ở chợ Bàu, thành phố Phủ Lý mua 70.000 đồng tiền hàn the để chế biến giò. Khoảng 03 giờ ngày 17/7/2022, D đi mua các loại thịt lợn, thịt bò đặt trước về để làm giò, chả, mọc. Khi xay thịt để làm ra các loại giò bò, giò lợn nạc, chả, mọc, D đều cho một lượng nhỏ chất bột màu trắng là hàn the cùng với mỳ chính, nước mắm. Đến khoảng 05 giờ ngày 17/7/2022, D đã luộc và làm được 6kg giò nạc, 6kg chả và 2kg mọc sống, còn 41 kg giò bò đang luộc trong nồi.

Từ nội dung trên, bản cáo trạng số: 135/CT-VKS-PL ngày 10/10/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phủ Lý đã truy tố Lê Thị D về tội “Vi phạm quy định về an toàn thực phẩm” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 317 của Bộ luật Hình sự.

* Tại phiên tòa sơ thẩm hôm nay:

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phủ Lý luận tội: Giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo như đã nêu trong bản cáo trạng, không thay đổi, bổ sung gì thêm. Sau khi phân tích tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội và nhân thân bị cáo, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 317; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65; Điều 50 của Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Lê Thị D từ 15 đến 18 tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 30 đến 36 tháng về tội “Vi phạm quy định về an toàn thực phẩm”.

Về hình phạt bổ sung: Đề nghị áp dụng Điều 35; khoản 5 Điều 317 của Bộ luật hình sự: Phạt Lê Thị D từ 1.000.000đ đến 3.000.000đ sung Ngân sách Nhà nước.

Về xử lý vật chứng của vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

+ Tịch thu tiêu hủy: 01 hộp nhựa màu trắng, nắp màu xanh; 01 túi ni lon có chữ Ajinomoto; 50 khuôn giò kim loại hình trụ; 50 túi nilon màu trắng chưa qua sử dụng; 01 dao mũi nhọn lưỡi dài 20cm; 01 thớt gỗ đường kính 23cm.

+ Trả lại chị Lê Thị Thu H: 01 máy xay giò bằng kim loại; 01 nồi hấp giò bằng kim loại.

- Bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi đã thực hiện tương tự như bản cáo trạng đã truy tố và nhất trí với bản cáo trạng mà Viện kiểm sát đã công bố tại phiên tòa. Bị cáo không tranh luận bào chữa gì. Lời nói sau cùng bị cáo chỉ xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án chị Lê Thị Thu H trình bày: Chị cho bị cáo Lê Thị D mượn 01 máy xay giò và 01 nồi hấp giò, nhưng chị không biết D cho hàn the vào chế biến giò gây ảnh hưởng đến sức khỏe của người tiêu dùng. Nay chị đề nghị được nhận lại 01 máy xay giò và 01 nồi hấp giò.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên, trong quá trình điều tra, truy tố: Những người tiến hành tố tụng này đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Đánh giá về tội danh: Đối chiếu lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra. Hội đồng xét xử thấy cơ bản phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án, phù hợp với kết quả kiểm nghiệm của Viện kiểm nghiệm an toàn vệ sinh thực phẩm Quốc gia, kết quả định giá tài sản cũng như các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được cơ quan điều tra thu thập.

Như vậy, có đủ cơ sở kết luận: Rạng sáng ngày 17/7/2022, tại nhà ở của Lê Thị D thuộc thôn Bích Trì, xã Liêm Tuyền, thành phố Phủ Lý, D đã sử dụng hàn the ($\text{Na}_2\text{B}_4\text{O}_7$) là chất phụ gia thực phẩm mà D biết ngoài danh mục Phụ lục I “Danh mục phụ gia thực phẩm được phép sử dụng trong thực phẩm” ban hành kèm theo Thông tư số 24/2019/TT-BYT ngày 30/8/2019 của Bộ y tế quy định về quản lý và sử dụng phụ gia thực phẩm để sản xuất 41 kg giò bò, 5,8 kg giò lợn, 5,7 kg chả lợn, 01 kg mọc sống tổng trị giá sản phẩm là 11.839.000đ đồng, mục đích để bán cho người tiêu dùng thì bị Đoàn kiểm tra của Chi cục quản lý chất lượng Nông lâm và thủy sản tỉnh Hà Nam phối hợp với Đội cảnh sát kinh tế - Công an thành phố Phủ Lý phát hiện, thu giữ.

Hành vi nêu trên của Lê Thị D đã phạm tội “Vi phạm quy định về an toàn thực phẩm”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm a khoản 1 Điều 317 của Bộ luật Hình sự. Quan điểm truy tố của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phủ Lý đối với bị cáo như bản cáo trạng đã nêu là có căn cứ, phù hợp pháp luật.

[3] Đánh giá về hình phạt:

- Hình phạt chính: Hành vi phạm tội của bị cáo Lê Thị D là nguy hiểm cho xã hội, hành vi đó đã xâm phạm đến các quy định của Nhà nước về vệ sinh an toàn thực phẩm, xâm phạm trực tiếp đến sức khỏe, tính mạng của người tiêu dùng được pháp luật bảo vệ, gây mất an toàn trong sản xuất kinh doanh thực phẩm trên địa bàn thành phố Phủ Lý, gây hoang mang, lo lắng trong quần chúng nhân dân. Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý. Do đó, Hội đồng xét xử thấy cần thiết phải ra một bản án nghiêm trọng xứng với hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện nhằm răn đe, giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành một công dân tốt.

Tuy nhiên, khi lượng hình cũng cần cân nhắc đến các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo để áp dụng hình phạt cho phù hợp.

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo toàn bộ hành vi phạm tội của mình, bị cáo có bố chồng là thương binh loại A, được tặng thưởng nhiều huân chương nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án tiền sự, phạm tội lần đầu.

Xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo, xem xét quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phủ Lý, Hội đồng xét xử thấy: Bị cáo là người có nhân thân tốt, có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nơi cư trú rõ ràng. Do đó, không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà chỉ cần giao bị cáo cho chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú giám sát, giáo dục cũng đủ tác dụng cải tạo bị cáo trở thành công dân tốt, điều này thể hiện sự khoan hồng của pháp luật đối với người phạm tội lần đầu biết ăn năn hối cải.

- Hình phạt bổ sung: Bị cáo sản xuất thực phẩm có sử dụng chất phụ gia (hàn the) làm ảnh hưởng đến sức khỏe, tính mạng của người tiêu dùng nhằm thu lợi bất chính, nên cần thiết phải áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền theo quy định tại Điều 35; khoản 5 Điều 317 của Bộ luật Hình sự.

[4] Về xử lý vật chứng:

+ Đối với toàn bộ số giò bò, giò nạc, chả, mọc sống sau khi kiểm nghiệm, Viện kiểm nghiệm vệ sinh an toàn thực phẩm Quốc gia đã xử lý theo quy trình kiểm nghiệm.

+ Đối với 01 hộp nhựa màu trắng, nắp màu xanh; 01 túi ni lon có chữ Ajinomoto; 50 khuôn giò kim loại hình trụ; 50 túi nilon màu trắng chưa qua sử dụng; 01 dao mũi nhọn lưỡi dài 20cm; 01 thớt gỗ đường kính 23cm là các dụng cụ D thực hiện hành vi phạm tội cần tịch thu tiêu hủy.

+ Đối với 01 máy xay giò bằng kim loại; 01 nồi hấp giò bằng kim loại là tài sản hợp pháp của chị Lê Thị Thu H (là chị gái của D). Chị H đã cho D mượn để D sản xuất chế biến giò chả nhưng không biết việc D cho hàn the vào thịt để chế biến thực phẩm, nên cần trả lại cho chị Lê Thị Thu H.

[5] Về các tình tiết khác:

+ Đối với người đã bán hàn the cho D để chế biến giò chả: D khai mua ở một gian hàng không nhớ tên ở chợ Bầu, thành phố Phủ Lý. Ngoài lời khai của D không còn tài liệu, chứng cứ nào khác nên không đủ căn cứ để xác minh làm rõ và xử lý theo quy định pháp luật.

+ Đối với việc D thực hiện các hoạt động sản xuất, chế biến giò, chả tại nhà từ năm 2018 đến nay nhưng không có giấy phép kinh doanh. Công an thành phố Phủ Lý đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với D về hành vi “Kinh

doanh hàng hóa thuộc ngành nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện mà không có giấy phép kinh doanh” là phù hợp pháp luật.

+ Đối với người khách đặt mua giò bò của D, D khai không biết tên, tuổi, địa chỉ của người này. Do vậy không có căn cứ để xử lý trong vụ án này.

[6] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

[7] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án thực hiện quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm a khoản 1, khoản 5 Điều 317; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65; Điều 35; Điều 50; Điều 47 của Bộ luật Hình sự.

Căn cứ các Điều 106; 136; 331; 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Căn cứ Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH 13 ngày 25/11/2015 của Quốc hội.

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

[1] Tuyên bố: Bị cáo Lê Thị D phạm tội “Vi phạm quy định về an toàn thực phẩm”.

[2] Xử phạt bị cáo Lê Thị D 15 (mười lăm) tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 30 (ba mươi) tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (28/10/2022).

Giao Lê Thị D cho Ủy ban nhân dân xã LT, thành phố PL, tỉnh Hà Nam giám sát giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ hai lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

- Hình phạt bổ sung: Phạt Lê Thị D 1.000.000đ (một triệu đồng) sung Ngân sách Nhà nước.

[3] Về vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 hộp nhựa màu trắng, nắp màu xanh; 01 túi ni lon có chữ Ajinomoto; 50 khuôn giò kim loại hình trụ; 50 túi nilon màu trắng chưa qua sử dụng; 01 dao mũi nhọn lưỡi dài 20cm; 01 thớt gỗ đường kính 23cm.

- Trả lại cho chị Lê Thị Thu H: 01 máy xay giò bằng kim loại; 01 nồi hấp giò bằng kim loại.

(Tình trạng như biên bản giao, nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Phủ Lý với Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Phủ Lý ngày 12/10/2022).

[4] Án phí hình sự sơ thẩm: Buộc bị cáo Lê Thị D phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng).

Án xử công khai sơ thẩm, bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hà Nam;
- VKSND tỉnh Hà Nam;
- VKSND thành phố Phủ Lý;
- Cơ quan CSĐT Công an TP Phủ Lý;
- Cơ quan THAHS Công an TP Phủ Lý;
- Chi cục Thi hành án dân sự TP Phủ Lý;
- Bị cáo;
- Người có QLNVLQ đến vụ án;
- Lưu hồ sơ.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Xuyên